

Số: 133/QĐ-CDLS-HĐTS

Lạng Sơn, ngày 16 tháng 10 năm 2025

## **QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Công nhận thí sinh trúng tuyển khối ngành giáo dục nghề nghiệp  
trình độ cao đẳng đợt bổ sung năm 2025**

### **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH TRƯỜNG CAO ĐẲNG LẠNG SƠN**

*Căn cứ Quyết định số 2417/QĐ-BGDĐT ngày 27/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sáp nhập Trường Cao đẳng Nghề Lạng Sơn, Trường Cao đẳng Y tế Lạng Sơn vào Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn và đổi tên thành Trường Cao đẳng Lạng Sơn;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BLĐT BXH ngày 07/7/2021 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;*

*Căn cứ Quyết định số 1985/QĐ-UBND ngày 09/9/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Lạng Sơn;*

*Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-CDLS ngày 23/9/2025 của Trường Cao đẳng Lạng Sơn về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Lạng Sơn;*

*Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp đợt bổ sung năm 2025;*

*Theo đề nghị của Trưởng Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận 49 thí sinh trúng tuyển đợt bổ sung năm 2025, trong đó:

- Ngành Kế toán: 01 thí sinh trình độ cao đẳng hệ chính quy;
- Ngành Tiếng Anh: 01 thí sinh trình độ cao đẳng hệ chính quy;
- Ngành tin học ứng dụng: 09 thí sinh trình độ cao đẳng hệ chính quy;
- Ngành Điều dưỡng: 23 thí sinh trình độ cao đẳng hệ chính quy;

- Ngành Dược: 15 thí sinh, trong đó 06 thí sinh ngành Dược trình độ cao đẳng hệ chính quy; 09 thí sinh ngành Dược trình độ cao đẳng hệ liên thông từ trung cấp lên

(có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp năm 2025 có trách nhiệm triệu tập thí sinh trúng tuyển. Các phòng, ban liên quan tổ chức đón tiếp và làm các thủ tục nhập học cho thí sinh theo các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Trưởng Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh, trưởng các đơn vị có liên quan và những thí sinh có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Bộ GD&ĐT (b/c);
- PHTPT, các PHT(b/c);
- Như Điều 3 (t/h);
- Đăng tải website;
- Lưu: VT, HĐTS 2025.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



**PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
Phùng Quý Sơn**



**TRƯỜNG CAO ĐẲNG LẠNG SƠN**  
**HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH 2025**

**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN, TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG**  
**NGÀNH: TIẾNG ANH, KẾ TOÁN, TIN HỌC ỨNG DỤNG, ĐỢT XÉT TUYỂN: ĐỢT BỎ SÚNG**

(Kể theo Quyết định số 133/QĐ-CDLS-HĐTS ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh Trường CĐ Lạng Sơn)

| TT | Ngành trúng tuyển | Họ và tên             | Ngày sinh  | Giới tính | Dân tộc | Khu vực | Đối tượng    | Tổ hợp trúng tuyển       | Phương thức trúng tuyển |
|----|-------------------|-----------------------|------------|-----------|---------|---------|--------------|--------------------------|-------------------------|
| 01 | Tiếng Anh         | HOÀNG THỊ HOÀN        | 09/09/2001 | Nữ        | Tày     | KV1     | Đối tượng 01 | Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ | Kết quả học tập THPT    |
| 02 | Kế toán           | PHẠM TRÀ MY           | 17/04/2001 | Nữ        | Kinh    | KV1     |              | Toán, Vật lý, Hóa học    | Kết quả học tập THPT    |
| 03 | Tin học ứng dụng  | HÀ ĐỨC TÀI            | 07/12/2007 | Nam       | Nùng    | KV1     | Đối tượng 01 | Toán, Vật lý, Tin học    | Kết quả học tập THPT    |
| 04 | Tin học ứng dụng  | LÃNG HOÀNG VŨ         | 16/10/2007 | Nam       | Nùng    | KV1     | Đối tượng 01 | Toán, Vật lý, Tin học    | Kết quả học tập THPT    |
| 05 | Tin học ứng dụng  | LÝ MINH TUYẾN         | 25/02/2007 | Nam       | Nùng    | KV1     | Đối tượng 01 | Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ | Kết quả học tập THPT    |
| 06 | Tin học ứng dụng  | HOÀNG MINH TÚ         | 04/10/2007 | Nam       | Nùng    | KV1     | Đối tượng 01 | Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ | Kết quả học tập THPT    |
| 07 | Tin học ứng dụng  | DƯƠNG THỊ HỒNG LIÊN   | 11/11/2006 | Nữ        | Tày     | KV1     | Đối tượng 01 | Toán, Vật lý, Hóa học    | Kết quả học tập THPT    |
| 08 | Tin học ứng dụng  | VƯƠNG QUỐC SÁNG       | 25/11/2007 | Nam       | Nùng    | KV1     | Đối tượng 01 | Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ | Kết quả học tập THPT    |
| 09 | Tin học ứng dụng  | NGUYỄN VIỆT ANH       | 09/09/2007 | Nam       | Tày     | KV1     | Đối tượng 01 | Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ | Kết quả học tập THPT    |
| 10 | Tin học ứng dụng  | DƯƠNG CÔNG HIỀN       | 22/04/2007 | Nam       | Tày     | KV1     | Đối tượng 01 | Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ | Kết quả học tập THPT    |
| 11 | Tin học ứng dụng  | NGUYỄN ĐĂNG TUẤN VINH | 26/10/2006 | Nam       | Kinh    | KV1     |              | Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ | Kết quả học tập THPT    |

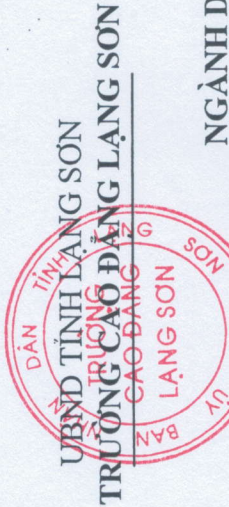
(Danh sách gồm 01 thí sinh ngành Tiếng Anh, 01 thí sinh ngành Kế toán, 09 thí sinh ngành Tin học ứng dụng)

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN  
NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY- NĂM 2025 (Đợt bổ sung)

(Kèm theo Quyết định số 133/QĐ-HĐTS ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh Trường CD Lạng Sơn)

| Họ và tên             | Ngày, tháng, năm sinh | Giới tính | Dân tộc | Đối tượng | Hộ khẩu      |          | Khu vực | Điểm TB các môn học |     |      |     | Tổng điểm | Điểm ưu tiên | Điểm trúng tuyển | Ghi chú      |
|-----------------------|-----------------------|-----------|---------|-----------|--------------|----------|---------|---------------------|-----|------|-----|-----------|--------------|------------------|--------------|
|                       |                       |           |         |           | Xã           | Tỉnh     |         | Toán                | Hóa | Sinh | Anh |           |              |                  |              |
| Lăng Hồng Minh        | 08/8/2007             | Nam       | Nùng    | 01        | Đồng Đăng    | Lạng Sơn | KV 1    | 8.0                 | 8.3 | 8.3  | 7.8 | 24.6      | 2.75         | 27.4             | 0862 408 691 |
| Trần Thanh Huyền      | 22/3/2007             | Nữ        | Tày     | 01        | P. Tam Thanh | Lạng Sơn | KV 1    | 8.0                 | 8.3 | 8.3  | 7.8 | 24.1      | 2.75         | 26.9             | 0816 300 282 |
| Hoàng Minh Nghĩa      | 07/12/2007            | Nam       | Tày     | 01        | P. Kỳ Lừa    | Lạng Sơn | KV 1    | 7.3                 | 8.3 | 8.3  | 7.8 | 23.9      | 2.75         | 26.7             | 0988 810 862 |
| Hà Phương Nga         | 18/12/2006            | Nữ        | Tày     | 01        | Hội Hoan     | Lạng Sơn | KV 1    | 7.3                 | 7.9 | 8.6  | 7.8 | 23.8      | 2.75         | 26.6             | 0862 089 616 |
| Hoàng Thị Minh Thúy   | 21/7/2007             | Nữ        | Tày     | 01        | Lộc Bình     | Lạng Sơn | KV 1    | 7.4                 | 8.2 | 8.1  | 7.8 | 23.7      | 2.75         | 26.5             | 0376 329 724 |
| Vị Thị Kim Huệ        | 13/8/2006             | Nữ        | Tày     | 01        | Lộc Bình     | Lạng Sơn | KV 1    | 7.9                 | 7.5 | 8.2  | 7.8 | 23.6      | 2.75         | 26.4             | 0399 162 922 |
| Hoàng Hải Yến         | 28/8/2007             | Nữ        | Tày     | 01        | Tân Tri      | Lạng Sơn | KV 1    | 7.7                 | 7.6 | 7.6  | 8.0 | 23.3      | 2.75         | 26.1             | 039 666 8318 |
| Đặng Thu Hương        | 16/11/2007            | Nữ        | Tày     | 01        | P. Kỳ Lừa    | Lạng Sơn | KV 2    | 6.9                 | 7.9 | 8.3  | 7.8 | 23.1      | 2.75         | 25.9             | 0945816266   |
| Nông Thị Mai Hương    | 22/6/2007             | Nữ        | Nùng    | 01        | Lộc Bình     | Lạng Sơn | KV 1    | 8.4                 | 7.1 | 7.4  | 7.4 | 22.9      | 2.75         | 25.7             | 0911 57 9350 |
| Liễu Thị Mai Ngọc     | 12/9/2006             | Nữ        | Tày     | 01        | Na Sầm       | Lạng Sơn | KV 1    | 7.4                 | 7.9 | 7.5  | 7.5 | 22.8      | 2.75         | 25.6             | 0345 126 906 |
| Mông Thị Như Quỳnh    | 13/7/2005             | Nữ        | Nùng    | 01        | Na Sầm       | Lạng Sơn | KV 1    | 7.6                 | 7.3 | 7.9  | 7.9 | 22.8      | 2.75         | 25.6             | 0349 199 438 |
| Hoàng Thị Huyền Trang | 13/01/2007            | Nữ        | Nùng    | 01        | Tri Lễ       | Lạng Sơn | KV 1    | 7.6                 | 7.6 | 6.9  | 7.8 | 22.1      | 2.75         | 24.9             | 0384 709 876 |
| Lăng Thị Phương Thảo  | 29/01/2006            | Nữ        | Tày     | 01        | P. Đông Kinh | Lạng Sơn | KV 1    | 6.8                 | 7.5 | 7.7  | 7.8 | 22.0      | 2.75         | 24.8             | 0832 028 615 |
| Hoàng Khánh Ly        | 27/01/2007            | Nữ        | Tày     | 01        | Lộc Bình     | Lạng Sơn | KV 1    | 7.7                 | 7.3 | 7.3  | 6.6 | 21.6      | 2.75         | 24.4             | 0358 877 475 |
| Hoàng Thị Hậu         | 16/4/2006             | Nữ        | Tày     | 01        | Tân Tác      | Lạng Sơn | KV 1    | 7.0                 | 7.0 | 7.3  | 7.3 | 21.3      | 2.75         | 24.1             | 036 972 3141 |
| Hoàng Lê Na           | 10/7/2006             | Nữ        | Tày     | 01        | P. Đông Kinh | Lạng Sơn | KV 1    | 8.0                 | 6.4 | 6.8  | 7.8 | 21.2      | 2.75         | 24.0             | 0369391233   |
| Hoàng Phương Lan      | 14/09/2004            | Nữ        | Tày     | 01        | Bình Gia     | Lạng Sơn | KV 1    | 6.1                 | 7.6 | 7.4  | 7.8 | 21.1      | 2.75         | 23.9             | 0963277550   |
| Lăng Thanh Thư        | 03/11/2006            | Nữ        | Nùng    | 01        | P. Tam Thanh | Lạng Sơn | KV 1    | 6.9                 | 6.8 | 7.1  | 7.8 | 20.8      | 2.75         | 23.6             | 0396713436   |
| Hà Thúy Duyên         | 27/3/2007             | Nữ        | Tày     | 01        | Lộc Bình     | Lạng Sơn | KV 1    | 6.8                 | 7.6 | 7.6  | 6.4 | 20.8      | 2.75         | 23.6             | 0343 557 634 |
| Hoàng Tiến Đạt        | 25/01/2007            | Nam       | Tày     | 01        | Tri Lễ       | Lạng Sơn | KV 1    | 6.3                 | 7.4 | 6.3  | 7.8 | 20.0      | 2.75         | 22.8             | 0862 440 836 |
| Liễu Minh Tân         | 07/8/2007             | Nam       | Tày     | 01        | Tân Đoàn     | Lạng Sơn | KV 1    | 6.7                 | 6.6 | 6.5  | 7.8 | 19.8      | 2.75         | 22.6             | 0343376965   |
| Chu Hồng Quân         | 24/11/2007            | Nam       | Tày     | 01        | Tràng Định   | Lạng Sơn | KV 1    | 6.6                 | 6.6 | 6.5  | 6.4 | 19.5      | 2.75         | 22.3             | 0337838973   |
| Lãnh Minh Đức         | 11/6/2007             | Nam       | Tày     | 01        | Tân Đoàn     | Lạng Sơn | KV 1    | 6.2                 | 6.6 | 6.3  | 7.8 | 19.1      | 2.75         | 21.9             | 0337838973   |

Danh sách gồm: 23 thí sinh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN  
NGÀNH DUỠC TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY - NĂM 2025 (Đợt bổ sung)  
(Kèm theo Quyết định số 133 /QĐ-HĐTS ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh Trường CĐ Lạng Sơn)

| Họ và tên            | Ngày, tháng, năm sinh | Giới tính | Dân tộc | Đối tượng | Hộ khẩu          |          | Khu vực | Điểm TB các môn học |     |      |     | Tổng điểm | Điểm ưu tiên | Điểm trúng tuyển | Ghi chú/ĐT |
|----------------------|-----------------------|-----------|---------|-----------|------------------|----------|---------|---------------------|-----|------|-----|-----------|--------------|------------------|------------|
|                      |                       |           |         |           | Xã               | Tỉnh     |         | Toán                | Hóa | Sinh | Anh |           |              |                  |            |
| Lý Ngọc Kim Anh      | 27/7/2007             | Nữ        | Nùng    | 01        | P. Lương Văn Tri | Lạng Sơn | KV 1    | 7.2                 | 7.7 | 6.9  |     | 21.8      | 2.75         | 24.6             | 0865536994 |
| Nông Vĩnh Thành      | 07/11/2007            | Nam       | Nùng    | 01        | Lộc Bình         | Lạng Sơn | KV 1    | 7.3                 |     | 7.6  | 5.7 | 20.6      | 2.75         | 23.4             | 0355807702 |
| Bé Hoàng Phương Liên | 02/01/2005            | Nữ        | Tày     | 01        | P. Kỳ Lừa        | Lạng Sơn | KV 1    | 7.2                 | 6.3 | 6.5  |     | 20.0      | 2.75         | 22.8             | 0368154756 |
| Vi Lê Minh Hải       | 25/10/2007            | Nam       | Tày     | 01        | Vạn Linh         | Lạng Sơn | KV 1    | 7.4                 |     | 6.8  | 5.5 | 19.7      | 2.75         | 22.5             | 0967605382 |
| Hoàng Bảo Ngọc       | 16/03/2006            | Nữ        | Nùng    | 01        | P. Đông Kinh     | Lạng Sơn | KV 1    | 6.4                 | 5.9 | 6.5  |     | 18.8      | 2.75         | 21.6             | 0862960667 |
| Vi Thị Vân           | 10/04/1983            | Nữ        | Tày     | 01        | P. Lương Văn Tri | Lạng Sơn | KV 1    | 5.7                 | 4.7 | 5.2  |     | 15.6      | 2.75         | 18.4             | 0943917998 |

(Danh sách gồm 6 thí sinh)

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN

NGÀNH CAO ĐẲNG DƯỢC HỆ LIÊN THÔNG TỪ TRUNG CẤP LÊN CAO ĐẲNG - NĂM 2025 (Đợt bổ sung)

(Kèm theo Quyết định số 133 /QĐ-HDTS ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh Trường CĐ Lạng Sơn)

| Họ và tên        | Ngày, tháng năm sinh | Giới tính | Dân tộc | Đối tượng | Địa chỉ/Hộ khẩu/Nơi công tác | Tỉnh       | Văn bằng 1       |     |          | Ghi chú (ĐT) |
|------------------|----------------------|-----------|---------|-----------|------------------------------|------------|------------------|-----|----------|--------------|
|                  |                      |           |         |           |                              |            | Ngành tốt nghiệp | Bậc | Xếp loại |              |
| Hoàng Thị Hậu    | 20/11/1985           | Nữ        | Tày     | 01        | P. Đông Kinh                 | Lạng Sơn   | Dược             | TC  | Giỏi     | 0975166260   |
| Tạ Văn Chiến     | 15/7/1981            | Nam       | Nùng    | 01        | Bằng Mạc                     | Lạng Sơn   | Dược             | TC  | Khá      | 0373964566   |
| Vũ Thị Thu       | 21/01/1983           | Nữ        | Kinh    |           | P. Hiệp Hòa                  | Quảng Ninh | Dược             | TC  | Khá      | 0983773819   |
| Hoàng Thúy Kiều  | 17/01/1991           | Nữ        | Nùng    | 01        | Đông Dăng                    | Lạng Sơn   | Dược             | TC  | Khá      | 0915885312   |
| Vũ Thị Thu Hiền  | 26/02/1987           | Nữ        | Kinh    |           | P. Cẩm Phả                   | Quảng Ninh | Dược             | TC  | Khá      | 0866830936   |
| Lý Văn Hà        | 11/7/1989            | Nam       | Nùng    | 01        | Lộc Bình                     | Lạng Sơn   | Dược             | TC  | Khá      | 0396972500   |
| Hoàng Hồng Hải   | 29/03/1993           | Nữ        | Kinh    |           | P. Đông Triều                | Quảng Ninh | Dược             | TC  | Khá      | 0969601231   |
| Nguyễn Thu Hương | 31/8/1986            | Nữ        | Kinh    |           | P. Đông Kinh                 | Lạng Sơn   | Dược             | TC  | TB khá   | 0365669298   |
| Nguyễn Ngọc Ánh  | 29/01/1987           | Nữ        | Kinh    |           | P. Yên Tử                    | Quảng Ninh | Dược             | TC  | TB khá   | 0919402232   |

(Danh sách gồm 9 thí sinh)